

Số: 19/2024/QĐST-DS

Thành phố Sơn La, ngày 26 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào khoản 3 Điều 144; Khoản 3 Điều 147; Điều 157; Điều 158; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 66/2024/TLST-DS, ngày 04 tháng 6 năm 2024 V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 6 năm 2024 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng T Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường L, quận Đống Đa, TP Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hồng B - Trưởng phòng xử lý nợ Phản ứng nhanh Khách hàng miền Bắc - Khối Quản trị rủi ro - Ngân hàng T. Địa chỉ: Tầng 5 Tòa nhà Việt Hải, 78 Dịch Vọng Hậu, Cầu Giấy, Hà Nội. Đại diện theo ủy quyền lại: Ông Nguyễn Việt H - Trưởng bộ phận phòng xử lý nợ PUN KHCN MB, ông Nguyễn Trung Đ - Chuyên viên XLN, phòng xử lý nợ PUN KHCN MB.

- *Bị đơn*: Bà Trần Bảo N, địa chỉ: Tổ 14, phường Q, thành phố Sơn La, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Bảo N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng T số tiền nợ gốc: 765,125,380 đồng, nợ lãi tính đến ngày 18/6/2024 là 228,171,279 đồng. Tổng cộng là 993,269,660 đồng (*chín trăm chín mươi ba triệu hai trăm sáu mươi chín*

ngàn sáu trăm sáu mươi đồng) theo Hợp đồng cho vay số: LN2204195607921 ngày 22/04/2022, Hợp đồng cho vay số: LD2233600295 ngày 02/12/2022 và Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27/04/2022.

Trường hợp bà Trần Bảo N chưa thanh toán được nợ thì phải có nghĩa vụ thanh toán số nợ lãi tiếp tục phát sinh kể từ ngày 19/6/2024 theo Hợp đồng cho vay số: LN2204195607921 ngày 22/04/2022, Hợp đồng cho vay số: LD2233600295 ngày 02/12/2022 và Giấy đề nghị kèm hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ tín dụng, dịch vụ ngân hàng điện tử ngày 27/04/2022 giữa Ngân hàng T với bà Trần Bảo N cho đến khi thanh toán hết nợ vay cho Ngân hàng T.

Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật nếu bên vay không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì ngân hàng T có toàn quyền xử lý/ủy quyền cho bên thứ 3 để xử lý tài sản bảo đảm hoặc yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp của bà Trần Bảo N theo Hợp đồng thế chấp số: LN2204195607921 ngày 22/04/2022 để xử lý tài sản bảo đảm thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Tài sản bảo đảm là 01 xe ô tô nhãn hiệu VINFAST; số máy: 220590016VF20SED; số khung RPXAB1RSFNVOO1328, biển kiểm soát 26A-147.75. Theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô do phòng CSGT Công an tỉnh Sơn La cấp ngày 21/04/2022 thuộc quyền sở hữu của Bà Trần Bảo N. Tất cả các phụ tùng, thiết bị, vật phụ ... được lắp thêm, thay thế vào Tài sản thế chấp cũng thuộc tài sản thế chấp.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng T có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự yêu cầu bà Trần Bảo N phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả hết khoản nợ cho Ngân Hàng T.

Về án phí:

Bà Trần Bảo N phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 20,899,450 đồng (Hai mươi triệu tám trăm chín mươi chín nghìn bốn trăm năm mươi đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng T số tiền 20.189.000đ (hai mươi triệu một trăm tám mươi chín nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0002053 ngày 04/6/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận Thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Sơn La;
- VKSND thành phố Sơn La (2);

THẨM PHÁN
(đã ký)

- THADS thành phố Sơn La;
- Các đương sự;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

Cầm Thị Thanh Huyền